

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN H K
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 47/2023/HSST
Ngày: 25/9/2023**

**N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN H K, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm N dân: Ông Nguyễn Văn Việt và ông Lê Hữu Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án N dân huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện H K tham G5 phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2023 tại trụ sở Tòa án N dân huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST, ngày 25/8/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05/5/1981; nơi sinh: Xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị H1; Vợ: Đặng Thị T; Con: 02 đứa (đứa lớn 17 tuổi và đứa nhỏ 13 tuổi); Anh chị em ruột có 04 người (bị cáo là con thứ tư); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 25/11/2016 bị Tòa án N dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 02 tháng 15 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án 379/2016/HSST (được trả tự do tại phiên tòa); Ngày 23/11/2020 bị Tòa án N dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” bản án số 162/2020/HS-PT (được trả tự do tại phiên tòa) (Bản án này xác định Nguyễn Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm); Về N thân: Ngày 06/7/2006 bị Tòa án N dân thành phố Biên Hktỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài” bản án số 417/2006/HSST; Ngày 20/3/2008 bị Tòa án N dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời G5n thử thách 17 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” bản án 44/2008/HSST. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm G5m từ ngày 08/01/2021 tại Trại tạm G5m Công an tỉnh Hà Tĩnh, đến ngày 07/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang cho G5 đình Bảo Lãnh. Từ ngày 08/7/2021 đến ngày 09/6/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y

tâm thần Trung ương, sau đó bị cáo tiếp tục bị áp dụng biện pháp tạm G5m tại Trại tạm G5m Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 09/6/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Bà Lê Thị H1, sinh năm 1948 (là mẹ), vắng mặt nên anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1976 là người thay thế (anh trai), địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

+ Ông Nguyễn Khánh Toàn; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ Ông Phan Văn Chiêu (vắng mặt) và bà Bùi Thị Thơm - Luật sư, Công ty Luật TNHH Hà Châu, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ: Số 02H, đường Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1962; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Công an viên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Hồng T3, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Quang C4, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Tân Đình, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

+ Ông Đậu Văn G5, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân H5, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H., sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Hksinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 26 tháng 11 năm 2020, Bùi Hồng T3 (sinh năm 1976, trú tại thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K) đến nhà Nguyễn Văn H (sinh năm 1981, trú cùng thôn) để uống rượu. Sau khi cùng nhau uống rượu xong, T3 và H đi đến hội quán thôn Trung Sơn, xã L Y để tham dự cuộc họp thôn do ông Nguyễn Văn N (sinh năm 1962, thôn trưởng) chủ trì, bàn việc triển khai xây dựng nông thôn mới. Khi ông N đang điều hành cuộc họp thì Bùi Hồng T3 làm ồn ào, gây mất trật tự tại cuộc họp, ông N nhắc nhở và yêu cầu T3 giữ trật tự nhưng T3 không chấp hành mà chửi bới ông N. Lúc này khoảng 20 giờ cùng ngày, ông N từ

bàn chủ trì đi xuống vị trí của T3 ngồi ở cuối hội quán để nhắc nhở và mời T3 ra ngoài để đảm bảo trật tự cho cuộc họp nhưng T3 không ra. Ông N cầm tay kéo T3 ra ngoài thì Nguyễn Văn H (đang ngồi ở hàng ghế trên cùng) đi xuống dùng tay nắm liên tiếp nhiều lần vào mặt ông N, thấy vậy người dân tham dự cuộc họp can ngăn nên H dừng lại, ông N bỏ chạy ra ngoài. Một lúc sau, ông N đi vào nằm xuống ghế ở bàn chủ trì thì H đi đến gần lấy một cốc thủy tinh ở trên bàn ném trúng vào người ông N (không gây ra thương tích), chiếc cốc thủy tinh rơi xuống vỡ thành nhiều mảnh, người dân tiếp tục can ngăn và đưa H về nhà, còn ông N được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa K tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 26/11/2020 đến ngày 07/12/2020 thì ra viện.

Ngày 24/12/2020, Trung tâm pháp y và giám định y K tỉnh Hà Tĩnh có kết luận số 162/TgT xác định thương tích của ông Nguyễn Văn N gồm: Gãy cung tiếp xương gò má trái can xương chưa hoàn toàn, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%; Vỡ thành ngoài xoang hàm trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn N tại thời điểm giám định là 15% (mười lăm phần trăm) thương tích do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan C4 sát điều tra Công an huyện H K khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra làm rõ hành vi Nguyễn Văn H. Ngày 03/6/2021, Phân Viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung có bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 16/KLGĐ kết luận: Tại các thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/11/2020), bị can Nguyễn Văn H bị bệnh Rối loạn loại phân liệt, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã số là F21, bệnh ở G5i đoạn bệnh thuyên giảm, bị can bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/11/2020) và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Văn H bị bệnh Rối loạn loại phân liệt, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã số là F21, Bệnh ở G5i đoạn bệnh cấp tính, bị can bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 18/6/2021, Viện kiểm sát N dân huyện H K ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn H số 01/QĐ-VKS-HK. Ngày 08/7/2021, Viện pháp y tâm thần Trung ương tiếp nhận Nguyễn Văn H vào điều trị. Ngày 19/5/2023, Viện pháp y tâm thần Trung ương có Bản kết luận giám định số 34/KLGĐSKTT-SBBCB, kết luận: hiện tại bệnh tâm thần của bệnh N Nguyễn Văn H ở G5i đoạn ổn định. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 07/6/2023, Viện KSND huyện H K ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ-VKS-HK đối với Nguyễn Văn H; ngày 07/6/2023 Cơ quan C4 sát điều tra Công an huyện H K ra quyết định phục hồi điều tra số 02/QĐ-CSĐT.

* *Vật chứng vụ án:* Thu giữ 10 mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, có kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất kích thước (6x5x3,6)cm, mảnh nhỏ nhất kích thước (2x1,5x1)cm, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H K.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKS-HS, ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát N dân huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ các điểm d, đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 38, Điều 49, các điểm p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H Hãn mức án từ 33 (ba mươi ba) đến 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn bị cáo chấp hành hình phạt tù được trừ thời G5n tạm G5m và thời G5n bắt buộc chữa bệnh, từ ngày 08/01/2021 đến 07/6/2021 và từ ngày 08/7/2021 cho đến ngày xét xử (ngày 25/9/2023) là 31 tháng 19 ngày.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại ông Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì nên đề nghị miễn xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 10 mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, có kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất kích thước (6x5x3,6)cm, mảnh nhỏ nhất kích thước (2x1,5x1)cm, vì không có giá trị sử dụng và đây là vật liên quan đến tội phạm.

Bị cáo, bị hại, người liên quan thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều trình bày*: Nhất trí với tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Tuy nhiên cần xem xét thêm yếu tố bị cáo phạm tội là do người khác xúi dục, diễn biến hành vi phạm tội không đến cùng, chỉ bột phát, mặt khác bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có hoàn C4 G5 đình khó khăn, mẹ đã cao tuổi ốm đau thường xuyên, là người có công với cách mạng, sau khi vi phạm tội bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ thêm khoản 1 Điều 54 BLHS xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo và Điều 328 BLTTHS đề nghị trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham G5 tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lê Thị H1; Người bào chữa cho bị cáo ông Phan Văn Chiêu; những người làm chứng bà Nguyễn Thị K, ông Đậu Văn G5, anh Nguyễn Xuân Hợ và chị Nguyễn Thị H, đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên những người này đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, và

Đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử phiên tòa theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo trong G5i đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng; phù hợp đơn tiếp nhận nguồn tin tội phạm, biên bản xác minh hiện trường, hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại hội quán thôn Trung Sơn, xã L Y, huyện H K, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn H dùng tay nắm liên tiếp nhiều lần vào đầu ông Nguyễn Văn N, hậu quả ông N bị gãy cung tiếp xương gò má trái, vỡ thành ngoài xoang trái với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15% (mười lăm phần trăm), hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

- Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây H,ng mang lo lắng cho mọi người. Xét về nguyên N phạm tội cũng như lỗi trong vụ án là hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Văn H, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị cáo H thể hiện bản tính ngang ngược, gây thương tích vô cớ, coi thường sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ nên dùng tay nắm liên tiếp nhiều lần vào đầu, mặt gây thương tích cho ông Nguyễn Văn T1 tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, hành vi phạm tội của bị cáo H “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”. Ngày 23/11/2020, bị cáo H bị Tòa án N dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” bản án số 162/2020/HS-PT (Bản án này đã xác định tình tiết định khung hình phạt Nguyễn Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm), chấp hành xong, chưa được xóa án tích, nay bị cáo Nguyễn Văn H lại tiếp tục phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình bị cáo H pH chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ hai tình tiết định khung hình phạt quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự cần xử bị cáo mức án nghiêm và pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời G5n để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/11/2020), bị cáo Nguyễn Văn H bị bệnh Rối loạn phân liệt và người bị hạn chế

khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên các cơ quan tố tụng đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Hiện tại H đã khỏi bệnh, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (theo kết luận của Viện pháp y tâm thần Trung ương) nên việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là kịp thời, đảm bảo đúng quy định pháp luật, căn cứ Điều 49 Bộ luật hình sự, thời G5n bị cáo bị tạm G5m từ 08/01/2021 đến 07/6/2021 (là 05 tháng); thời G5n thi hành quyết định bắt buộc chữa bệnh, tạm G5m từ ngày 08/7/2021 đến 09/6/2023 và tạm G5m tiếp đến nay ngày 25/9/202 (là 02 năm 02 tháng 19 ngày), tổng cộng là 31 tháng 19 ngày, được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Về các tình tiết N thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tiền sự và tình tiết tăng nặng: Không; Còn về N thân, bị cáo có hai N thân xấu tại bản án số 417/2006/HSST, ngày 06/7/2006 Tòa án N dân thành phố Biên Hktỉnh Đồng Nai và bản án 44/2008/HSST, ngày 20/3/2008 Tòa án N dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, nên khi quyết định phạt cần xem xét để lượng hình.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại ông Nguyễn Văn N xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người khuyết tật nặng (theo Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng số 6414/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 UBND huyện H K), là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì theo quy định tại các điểm p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo H bồi thường về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về các hành vi khác: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn H cho rằng anh Bùi Hồng T3 là người đã rủ rê, lôi kéo bị cáo H đến cuộc họp thôn, sau đó đã xúi dục, kích động H thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho ông Nguyễn Văn N. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm anh T3 không thừa nhận, người bị hại và những người làm chứng có mặt tại buổi họp thôn đều trình bày T3 không có lời nói hay hành vi gì xúi dục, kích động bị cáo H gây thương tích cho ông N, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện H K không có căn cứ xử lý, Viện kiểm sát không truy tố đối với anh Bùi Hồng T3 với vai trò đồng phạm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 10 mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, có kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất kích thước (6x5x3,6)cm, mảnh nhỏ nhất kích thước (2x1,5x1)cm, đây là chiếc cốc bị cáo dùng ném ông N, đây là vật không có giá trị sử dụng và liên quan đến tội phạm, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng người khuyết tật nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về thủ tục tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện **H K**, Điều tra viên; Viện kiểm sát N dân huyện **H K**, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; bị hại; **người** có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham G5 **tố** tụng khác không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và Điều 328 BLTTHS cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề và trả tự do cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lỗi hoàn toàn thuộc bị cáo, thể hiện bản tính côn đồ thích gây thương tích vô cơ, vì vậy không có cơ sở xem xét lời đề nghị của người bào chữa.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát, bị hại, người liên quan tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về điều luật:* Căn cứ các điểm d, đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 49, các điểm p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 34 (ba mươi tư) tháng tù, thời hạn bị cáo chấp hành hình phạt tù được trừ thời G5n tạm G5m và thời G5n bắt buộc chữa bệnh, từ ngày 08/01/2021 đến 07/6/2021 và từ ngày 08/7/2021 đến ngày xét xử (ngày 25/9/2023) là 31 (ba mươi một) tháng 19 (mười chín) ngày. Nay bị cáo Nguyễn Văn H pH chấp hành hình phạt tù còn lại là 02 (hai) tháng 11 (mười một) ngày, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

3. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 10 mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, có kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất kích thước (6x5x3,6)cm, mảnh nhỏ nhất kích thước (2x1,5x1)cm, vì đây là vật liên quan đến tội phạm (đặc điểm vật chứng nói trên như biên bản G5o nhận vật chứng ngày 23/8/2023)

4. *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện H K;
- Công an h. H K; Trại tạm G5m;
- CQ. THAHS Công an h. H K;
- Chi cục THADS h. H K;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan; NĐDHP;
- UBND xã L Y; NB chữa;
- Lưu hồ sơ, VPPP

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm N dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

